

Bản án số: 73/2017/HSST
Ngày: 25-7-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Trần Thị Lan.

- *Thẩm phán*: Lò Thị Xuyên.

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Nguyễn Quốc Ân.

2. Ông Sần Tài Vần.

3. Ông Đặng Văn Định.

- **Thư ký phiên tòa**: Bà Trần Thị Tố Loan - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa**: Bà Bùi Thị Thu Hằng- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 71/2017, ngày 02 tháng 6 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: Hờ A D (tên gọi khác: Hờ Gà D), sinh năm: 1979, tại tỉnh Điện Biên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước ngày bị bắt: Bản P, xã A, huyện M, tỉnh Điện Biên; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 02/12; Nghề nghiệp: Làm nương; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông: Hờ Phá C (Đã chết) và con bà: Mùa Thị S, sinh năm 1959; Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình; Có vợ: Sùng Thị D, sinh năm 1986, có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2014, bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/3/2017 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo: Hờ A S (tên gọi khác: Không), sinh năm 1985, tại tỉnh Điện Biên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước ngày bị bắt: Bản P, xã A, huyện M, tỉnh Điện Biên; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 01/12; Nghề nghiệp: Làm nương; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông: Hờ Sái P, sinh năm 1950, Con bà: Mùa Thị D, sinh năm 1954; Gia đình bị cáo có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ 04 trong gia đình; Có vợ: Vàng Thị L, sinh năm 1986; Bị cáo có 05 người

con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2015, bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/3/2017 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Luật sư do Tòa án chỉ định bào chữa cho bị cáo Hồ A S có ông: Phạm Đình K - Luật sư thuộc văn phòng luật sư T thuộc đoàn Luật Sư tỉnh Điện Biên, có mặt.

* Trợ giúp viên pháp lý được Tòa án chỉ định bào chữa cho bị cáo Hồ A D có bà: Trần Thị S - Trợ giúp viên thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

* Người phiên dịch tiếng H'Mông cho các bị cáo có bà Giàng Thị N, sinh năm 1987.

- Trú tại: Tổ 5, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo Hồ A D (Hồ Gà D), Hồ A S bị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 07/3/2017, tại km 42, quốc lộ 279 hướng Đ - T thuộc địa phận xã A, huyện M, tỉnh Điện Biên, tổ công tác phòng cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Điện Biên đã phát hiện Hồ A D, Hồ A S cùng hai người đàn ông dân tộc Mông đang có hành vi mua bán trao đổi trái phép chất ma túy, thấy tổ công tác đến kiểm tra và đã bắt được Hồ A D và Hồ A S lợi dụng sơ hở hai đối tượng mua ma túy đã bỏ chạy.

Tại cơ quan Điều tra Hồ A D và Hồ A S khai nhận: Trước ngày phạm tội Hồ A D có đi dự đám cưới ở xã X, huyện Đ, tại đây bị cáo có quen với một người đàn ông dân tộc Mông có tên C, quốc tịch Lào, qua trò chuyện người có tên C có hỏi bị cáo có biết ai mua ma túy (hêrôin) không? Nếu có người mua thì điện thoại thông báo cho C biết và hai người cho nhau số điện thoại để liên lạc. Ngày 27/2/2017 (cách ngày bị bắt khoảng chục ngày), D đi chợ tại huyện M thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông hai người nói chuyện và người đàn ông dân tộc Mông giới thiệu với bị cáo có tên là T nhà ở tỉnh Lai Châu, sau khi trò chuyện thì người có tên T có hỏi bị cáo có biết ở đâu có Hêrôin bán không? Nghe xong D bảo để D hỏi cho, sau đó hai người cho nhau số điện thoại để liên lạc. Về nhà D gọi điện thoại cho người có tên C người Quốc tịch Lào hỏi về việc mua ma túy, Hêrôin, người có tên C nói lại với bị cáo nếu có người mua thì C sẽ mang Hêrôin sang cho bị cáo, tại đây D hỏi mua 02 (hai) bánh Hêrôin, người có tên C nói nếu có tiền trả ngay thì C sẽ bán rẻ còn không có tiền trả ngay mà mua nợ thì 130 tr/1 bánh. Sau khi trao đổi thì D đồng ý mua nợ, khoảng 03 ngày sau C và một người đàn ông lạ mặt đi xe máy đến nhà của D, đưa cho D 02 bánh Hêrôin người có tên C nói khi nào bán được Hêrôin thì gọi điện cho C, C sẽ trực tiếp sang lấy tiền. D cầm 02 bánh Hêrôin cất giấu trên khu vực gần lán nương gần nhà sau đó D gọi điện cho T với nội dung: đã có 02 bánh Hêrôin giá là 140 triệu đồng/01 bánh, T đồng ý mua, hai bên hẹn gặp nhau để giao dịch mua bán Hêrôin vào sáng ngày 07/3/2017 tại thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên. Sáng ngày 07/3/2017 D đi ra

khu vực lán nướng lấy 02 bánh Hêrôin cho vào túi nilon màu đen để vào cốp xe máy rồi đi ra thị trấn M, đến thị trấn M thì D thấy Hờ A S là cháu họ của D ở cùng bản đang ngồi ở quán phở, lúc này D không hỏi S. D đi lên khu vực đèo T phía tả luy dương, giấu 02 bánh Hêrôin rồi quay lại tìm gặp S. Khi gặp S, D rủ S đi bán Hêrôin cùng và hứa sẽ trả công cho S từ 01 triệu đến 02 triệu đồng, sau khi bán được Hêrôin. Nghe xong, S đồng ý nhận lời. D và S mỗi người đi một xe máy lên khu vực đèo T nơi D giấu 02 bánh Hêrôin D chỉ chỗ giấu Hêrôin cho S và dặn S đứng ở đó trông Hêrôin, còn D đi tìm người mua để giao dịch lúc nào D gọi cho S thì S mang Hêrôin ra bán, sau đó D quay lại chợ để tìm T, D gặp T cùng với một người đàn ông bị cáo không quen biết đang ngồi với T ở quán nước. Sau khi gặp nhau, hai bên thống nhất giá cả và địa điểm mua bán Hêrôin, khi D dẫn người có tên T đến gần chỗ giấu Hêrôin thì T cho D xem tiền, sau khi xem tiền D gọi S cầm 02 bánh Hêrôin xuống đưa cho S để bán, S cầm Hêrôin giao cho D, ngay lúc đó bị tổ công tác Công an tỉnh Điện Biên đến kiểm tra và phát hiện bắt quả tang 02 bánh nghi Hêrôin của Hờ A D và Hờ A S còn người có tên T và người đàn ông đi cùng T lợi dụng sơ hở đã chạy thoát.

Tại bản Kết luận giám định số 272/GĐ-PC54 ngày 14/3/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: *“Mẫu M1, M2 gửi giám định được trích ra từ vật chứng thu giữ của Hờ A D, Hờ A S là chất ma túy: Loại Hêrôin. Trọng lượng vật chứng thu giữ của Hờ A D, Hờ A S là 526,59 gam”*.

Bản Cáo trạng số 26 ngày 02/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã quyết định truy tố các bị cáo ra trước Toà án nhân dân tỉnh Điện Biên về tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 194/BLHS.

Bản luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên ngồi duy trì công tố đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm giữ nguyên tội danh, khung hình phạt đề nghị xử phạt bị cáo Hờ A D 20 năm tù, xử phạt bị cáo Hờ A S từ 19 đến 20 năm tù.

Miễn hình phạt bổ sung, án phí và xử lý vật chứng trong vụ án.

Người bào chữa, Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho các bị cáo nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay các bị cáo Hờ A D, Hờ A S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát vừa công bố là đúng. Các bị cáo khai nhận ngày 07/3/2017 các bị cáo đã có hành vi mua bán trao đổi 02 (hai) bánh Hêrôin với người có tên T tại khu vực đèo T, xã A, huyện M thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Lời khai nhận tội của các bị cáo đã phù hợp với toàn bộ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với các

bản cung của các bị cáo khai nhận ở tại Cơ quan Điều tra và phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang mà công an đã lập ngày 07/3/2017, từ những tài liệu chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ xác định rằng:

Ngày 07/3/2017 Hồ A D và Hồ A S đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy (Hêrôin) cho người có tên T, trong lúc giao dịch mua bán thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Xét thấy hành vi mua bán trao đổi trái phép chất ma túy của các bị cáo Hồ A D, Hồ A S là có tội và hành vi phạm tội đó đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” trong vụ án này các bị cáo đã mua bán 02 (hai) bánh Hêrôin có trọng lượng (khối lượng): 526,59 gam với trọng lượng như trên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đã truy tố các bị cáo ra trước Tòa án theo điểm b, khoản 4, Điều 194/BLHS là hoàn toàn chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tính chất và nhân thân của các bị cáo: Như chúng ta ai cũng biết, ma túy nói chung và Hêrôin nói riêng là một loại độc tố, nó gây nguy hại đến sức khỏe cho con người, làm khánh kiệt về kinh tế cho người sử dụng và cho cả một bộ phận quần chúng nhân dân, ma túy nó còn là nguyên nhân gây ảnh hưởng xấu đến mọi mặt trong đời sống xã hội, chính vì vậy, nhà nước chính phủ ta đã nghiêm cấm mua bán trái phép chất ma túy dưới bất kỳ một hình thức nào cũng điều bị xử lý nghiêm trước pháp luật. Các bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Trong vụ án này, các bị cáo cũng đã nhận biết được việc mua bán trái phép chất ma túy là trái với luật pháp quy định thế nhưng các bị cáo vẫn bất chấp pháp luật và còn mua bán với một trọng lượng rất lớn do vậy Hội đồng xét xử cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm đối với bị cáo để bị cáo thấy được tính nghiêm minh của luật pháp và mang tính chất phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Xét về tiết tăng nặng. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi vụ án xảy ra tại cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, khai báo thành khẩn, tỏ rõ sự ăn năn hối cải về tội lỗi của mình. Các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình, gia đình các bị cáo thuộc diện hộ nghèo do vậy Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm p, khoản 1, khoản 2, Điều 46/BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo, vụ án có hai bị cáo, song các bị cáo đồng phạm với vai trò gián đơn, nhưng cũng phải kể đến vai trò chính trong vụ án đó là Hồ A D, D là người trực tiếp giao dịch liên hệ tìm người mua, người bán Hêrôin. Hồ A S, thực hiện hành vi với vai trò thứ yếu, đồng phạm với vai trò giúp sức, do vậy khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần áp dụng thêm Điều 54/BLHS năm 2015 “Quyết định hình phạt trong trường hợp đồng phạm”.

Theo quy định tại khoản 3, Điều 7/BLHS năm 2015 quy định hình phạt nhẹ hơn và Nghị quyết 41/2017/QH14 đối với Hồ A S.

- Về hình phạt bổ sung, cơ quan Điều tra đã điều tra xác minh tài sản, xét thấy hiện tại bị cáo không có điều kiện để thi hành Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 194/BLHS.

- Vật chứng: Áp dụng Điều 41/BLHS và Điều 76/BLTTHS.

* Tịch thu tiêu hủy gồm: 02 bánh Hêrôin có tổng trọng lượng 526,59 gam, đã trích mẫu gửi giám định là 2,32 gam, Tổng trọng lượng còn lại là: 524,27 gam (02 mẫu chất bột màu trắng ký hiệu M1, M2 gửi giám định được trích ra từ vật chứng thu giữ của Hồ A D, Hồ A S).

* Tịch thu, bán hóa giá sung ngân sách Nhà nước gồm:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu GIONEE - L800 màu vàng, loại máy có bàn phím. Máy cũ đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong máy. Thu giữ của Hồ A D.

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu DETECH màu đen, biển kiểm soát 27B1-abc, số khung: RPEXCE9PEFA000512, số máy: VDEJQ152FMJ000512. Xe cũ đã qua sử dụng kiểm tra không phát hiện thu giữ gì trong xe, của bị cáo Hồ A S.

* Trả lại cho các bị cáo các đồ vật, giấy tờ không liên quan đến vụ án cụ thể như sau:

- Trả lại cho bị cáo Hồ A D gồm:

+ 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Hồ A D.

+ 01 (một) giấy đăng ký mô tô, xe máy biển kiểm soát 27B1- xyz mang tên chủ xe Sùng Thị D, thu giữ của Hồ A D; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Hồ A D.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu KECHAODA - K32 màu vàng, loại máy có bàn phím. Máy cũ đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong máy, thu giữ của Hồ A D.

+ Đối với 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA loại SIRIUS màu trắng xanh, biển kiểm soát 27B1 - xyz, số khung: RLCUE1740FY005649, số máy: E3T6E- 031648. Xe cũ đã qua sử dụng kiểm tra không phát hiện thu giữ gì trong xe, bị cáo D dùng làm phương tiện phạm tội, sau khi kiểm tra xét thấy chiếc xe máy đó đứng tên của vợ bị cáo là Sùng Thị D, khi bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội bị cáo cũng không trao đổi hoặc nói cho vợ biết, do vậy Hội đồng xét xử cần trả lại cho vợ bị cáo là Sùng Thị D.

+ Số tiền 12.160.000,đ (Mười hai triệu một trăm sáu mươi ngàn đồng) tiền Việt Nam đồng. Thu giữ của Hồ A D, xét thấy số tiền trên là do gia đình bị cáo hiện đang vay ngân hàng, đã đến kỳ hạn trả nợ và không liên quan đến vụ án, Hội đồng xét xử cần trả lại cho bị cáo.

- Trả lại cho bị cáo Hồ A S gồm:

+ 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Hồ A S.

+ 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Hồ A S.

+ 01 (một) điện thoại di động OPPO màu xanh - đen, loại máy màn hình cảm ứng. Máy cũ đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong máy, thu giữ của Hồ A S.

+ 01(một) mũ bảo hiểm loại nửa đầu màu xanh đen, nhãn hiệu NAPOLI đã qua sử dụng, Thu giữ của Hồ A S.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo: Hồ A D (Hồ Gà D), Hồ A S đều phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 194/BLHS; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20, Điều 53/BLHS, Điều 41/BLHS và Điều 76/BLTTHS

- Xử phạt bị cáo Hồ A D: 20 (Hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt (07/03/2017).

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 194/BLHS; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20, Điều 53/BLHS, Điều 41/BLHS và Điều 76/BLTTHS, Điều 54 BLHS năm 2015.

- Xử phạt bị cáo Hồ A S: 19 (Mười chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt (07/03/2017).

3. Vật chứng: Áp dụng Điều 41/BLHS và Điều 76/BLTTHS

* Tịch thu tiêu hủy gồm: 02 bánh Hêrôin có tổng trọng lượng 526,59 gam, đã trích mẫu gửi giám định là 2,32 gam, Tổng trọng lượng còn lại là: 524,27 gam (02 mẫu chất bột màu trắng ký hiệu M1, M2 gửi giám định được trích ra từ vật chứng thu giữ của Hồ A D, Hồ A S).

* Tịch thu, bán hóa giá sung ngân sách Nhà nước gồm:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu GIONEE - L800 màu vàng, loại máy có bàn phím. Máy cũ đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong máy. Thu giữ của Hồ A D.

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu DETECH màu đen, biển kiểm soát 27B1- abc, số khung: RPEXCE9PEFA000512, số máy: VDEJQ152FMJ000512. Xe cũ đã qua sử dụng kiểm tra không phát hiện thu giữ gì trong xe, của bị cáo Hồ A S.

* Trả lại cho các bị cáo các đồ vật, giấy tờ không liên quan đến vụ án cụ thể như sau:

- Trả lại cho bị cáo Hồ A D gồm:

+ 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Hồ A D.

+ 01 (một) giấy đăng ký mô tô, xe máy biển kiểm soát 27B1- xyz mang tên chủ xe Sùng Thị D, thu giữ của Hồ A D; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Hồ A D.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu KECHAODA - K32 màu vàng, loại máy có bàn phím. Máy cũ đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong máy, thu giữ của Hồ A D.

+ 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA loại SIRIUS màu trắng xanh, biển kiểm soát 27B1 - xyz, số khung: RLCUE1740FY005649, số máy: E3T6E-031648. Xe cũ đã qua sử dụng kiểm tra không phát hiện thu giữ gì trong xe.

+ Số 12.160.000,đ (Mười hai triệu một trăm sáu mươi ngàn đồng) tiền Việt Nam đồng. Thu giữ của Hồ A D, xét thấy số tiền trên là do gia đình bị cáo hiện đang vay ngân hàng, đã đến kỳ hạn trả nợ và không liên quan đến vụ án, Hội đồng xét xử cần trả lại cho bị cáo.

- Trả lại cho bị cáo Hồ A S gồm:

+ 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Hồ A S.

+ 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Hồ A S.

+ 01 (một) điện thoại di động OPPO màu xanh - đen, loại máy màn hình cảm ứng. Máy cũ đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong máy, thu giữ của Hồ A S.

+ 01(một) mũ bảo hiểm loại nửa đầu màu xanh đen, nhãn hiệu NAPOLI đã qua sử dụng, thu giữ của Hồ A S.

4. Án phí:Áp dụng Điều 99/BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai hình sự sơ thẩm có mặt các bị cáo, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Cấp cao trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện KSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HCTP- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- UBND (T/báo);
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Lan

